

Bản án số: 63/2021/HS-ST

Ngày: 22-9-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Đặng Hữu Đức

- Thư ký Pên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia Pên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn P**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 05/9/1989; Nơi sinh: Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Tân Bình, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp, chức vụ trước khi phạm tội: Không.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1951 (c). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1953. Gia đình có 06 người con, bị cáo là con thứ 4.

Tiền án: Ngày 13/01/2017, Tòa án nhân dân tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại Bản án số 10/2017/HSST (chưa chấp hành hình phạt tù).

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 15/12/2016, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 145/2016/HSST (chấp hành xong ngày 12/02/2018).

- Ngày 07/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn P bị Cơ quan CSĐT Công an tp. Huế khởi tố về hành vi “trộm cắp tài sản”

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2020 tại trại tạm giam Công an tp. Đà Nẵng, có mặt tại Pên tòa.

2. Họ và tên: **Trương Văn S**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 12/11/1992; Nơi sinh: Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 7, xã Quỳnh Trang, thị xã H Mai, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp, chức vụ trước khi phạm tội: Không.

Họ và tên cha: Trương Văn Ng, sinh năm: 1960. Họ và tên mẹ: Đậu Thị Đ, sinh năm 1961. Gia đình có 05 người con, bị cáo là con út.

Vợ: Nguyễn Tuyết M, sinh năm: 1995. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018 và con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 29/3/2012, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 63/2012/HSST.

- Ngày 10/5/2012, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 148/2012/HSST.

- Ngày 26/9/2015, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 321/2015/HSST.

- Ngày 07/5/2021, bị cáo Trương Văn S bị Cơ quan CSĐT Công an tp. Huế khởi tố về hành vi “trộm cắp tài sản”

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2020 tại trại tạm giam Công an tp. Đà Nẵng, có mặt tại Pên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Trương Công H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Chương Dương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Anh Trương Công Trung K, sinh năm 1994. Địa chỉ: đường T, tổ 65, phường H, quận S, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Anh Dương Trung N, sinh năm 2001. Địa chỉ: đường 4, phường T, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Anh Võ Công S, sinh năm 1999. Trú tại: Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: đường 24, phường A, quận S, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1991. Trú tại: đường Đ, phường A, quận S, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

6. Anh Đinh Y V, sinh năm: 2000. Địa chỉ: đường 2/9, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

7. Anh Cao Huy B, sinh năm: 1984. Trú tại: đường T, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

8. Anh Lê Thành T, sinh năm 1999. Địa chỉ: đường L, phường B, quận C, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

9. Anh Hoàng Kh, sinh năm 1996. Địa chỉ: đường 32. phường A, quận S, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

10. Anh Đặng Văn G, sinh năm 1997. Địa chỉ: đường X, quận C, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

11. Anh N1, sinh năm: 1987. Trú tại: Xóm 14, xã S, huyện S, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 10 và tháng 11/2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn P và Trương Văn S đã cùng nhau bàn bạc,

thống nhất chuẩn bị công cụ (bộ đoán phá khóa) và sử dụng các phương tiện (xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 79Z1-738.81 và xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS: 82B1-863.42) thực hiện 10 vụ trộm cắp xe máy của người khác rồi chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh cho đối tượng H và Thành (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để tiêu thụ, cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/10/2020, S điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 79Z1-738.81 chở P đi đến nhà số nhà 248 Lý Thường Kiệt, tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam thì phát hiện xe mô tô hiệu SH, màu trắng, BKS: 92B1-111.15 trị giá 35.000.000 đồng của anh Trường Công Huy đang để trên vỉa hè trước nhà. S đứng cạnh giới còn P dùng đoán phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, cả hai đi trên đường quốc lộ 1A hướng về thành phố Đà Nẵng thì P bắt xe khách Bắc Nam gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho H với giá 20.000.000 đồng.

Vụ 2: Vào khoảng 13 giờ ngày 23/10/2020, S điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 79Z1-738.81 chở P đi đến nhà số nhà 296 Võ Nguyên Giáp, phường A, Ngũ Hành Sơn, tp Đà Nẵng thì phát hiện xe mô tô hiệu Raider màu đen, BKS: 43H1-171.56 trị giá 28.186.956 đồng của anh Trương Công Trung K đang để trước nhà hàng Tiên Sơn. S đứng cạnh giới còn P dùng đoán phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, P đón xe khách Bắc Nam gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho H với giá 8.000.000 đồng.

Vụ 3: Vào khoảng 11 giờ ngày 26/10/2020, S điều khiển xe mô tô Wave màu trắng (không rõ biển kiểm soát) chở P đi đến nhà số nhà 40 Phước Hòa 4, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng thì phát hiện xe mô tô hiệu Exciter màu xanh xám, BKS: 38P1-639.00 trị giá 46.195.174 đồng của anh Dương Trung N đang để dưới lòng đường không có người trông coi. S đứng cạnh giới còn P dùng đoán phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, cả 2 đến đoạn đường Quốc lộ 1A gần trạm thu phí Quảng Nam – Đà Nẵng, P đón xe khách Bắc Nam gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho H với giá 10.000.000 đồng.

Vụ 4: Vào khoảng 14 giờ ngày 26/10/2020, P điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 79Z1-738.81 chở S đi đến nhà số nhà 23 An Thượng 24, phường A, Ngũ Hành Sơn, tp Đà Nẵng thì phát hiện xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, BKS: 92M1-274.35 trị giá 44.405.147 đồng của anh Võ Công S đang để đường luồng phòng trọ không có người trông coi. P đứng cạnh giới còn S dùng đoán phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, cả 2 đến đoạn đường Quốc lộ 1A gần trạm thu phí Quảng Nam – Đà Nẵng, P đón xe khách Bắc Nam gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho H với giá 10.000.000 đồng.

Sau khi thực hiện các vụ trộm trên, P và S vào thành phố Hồ Chí Minh để gặp H lấy tiền bán xe nhưng H chưa bán được các xe này nên chưa lấy được tiền. Sau đó, các bị cáo bán cho H xe mô tô Sirius, BKS: 79Z1-738.81 và mua lại xe mô tô

hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS: 82B1-863.42 để tiếp tục sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản.

Vụ 5: Vào khoảng 15 giờ ngày 07/11/2020, P điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, BKS: 82B1-863.42 chở S đi đến đoạn trước nhà số 51-53 An Thượng 3, phường A, Ngũ Hành Sơn, tp Đà Nẵng thì phát hiện xe mô tô hiệu Winner X, màu đen mờ, BKS: 37M1-293.59 trị giá 46.396.732 đồng của anh Nguyễn Đức H cho anh N1 mượn, đang để tại vỉa hè trước trường mầm non tư thục Thanh T không có người trông coi. P đứng cạnh giới còn S dùng đoạn phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, cả 2 đến đoạn đường Quốc lộ 1A gần trạm thu phí Quảng Nam – Đà Nẵng, P đón xe khách Bắc Nam gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho H với giá 10.000.000 đồng

Vụ 6: Vào khoảng 10 giờ ngày 08/11/2020, P điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, BKS: 82B1-863.42 chở S đi đến 53 Trịnh Đình Thảo, phường Khuê Trung, Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng thì phát hiện xe mô tô hiệu Winner X, màu xanh đen, BKS: 81P1-326.79 trị giá 44.405.147 đồng của anh Đinh Y V, đang để trên vỉa hè không có người trông coi. P đứng cạnh giới còn S dùng đoạn phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, cả 2 đến đoạn đường Quốc lộ 1A gần trạm thu phí Quảng Nam – Đà Nẵng, P đón xe khách Bắc Nam gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho H với giá 10.000.000 đồng

Vụ 7: Vào khoảng 10 giờ ngày 08/11/2020, S điều khiển xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, BKS: 82B1-863.42 chở P đi đến nhà số nhà đường K, phường B, quận C, tp Đà Nẵng thì phát hiện xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, BKS: 43D1-877.30 trị giá 44.405.147 đồng của anh Cao Huy B đang để trên vỉa hè, không có người trông coi. S đứng cạnh giới còn P dùng đoạn phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, cả 2 đến Bến xe Trung tâm thành phố Đà Nẵng gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho H với giá 10.000.000 đồng

Vụ 8: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/11/2020, P điều khiển xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, BKS: 82B1-863.42 chở S đi đến nhà số nhà 48/4 Ngô S Liên, phường B, quận C, tp Đà Nẵng thì phát hiện xe mô tô hiệu Winner X màu đỏ trắng, BKS: 38F1-105.39 trị giá 47.390.125 đồng của anh Lê Thành T đang để nơi để xe của nhà trọ. P đứng cạnh giới còn S dùng đoạn phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, cả 2 đến Bến xe Trung tâm thành phố Đà Nẵng gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho H với giá 10.000.000 đồng

Vụ 9: Vào khoảng 10 giờ ngày 09/11/2020, P điều khiển xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, BKS: 82B1-863.42 chở S đi đến nhà số nhà 249 Hoài Thanh, phường A, quận S, tp Đà Nẵng thì phát hiện xe mô tô hiệu Exciter 150, màu đỏ đen, BKS: 43C1-827.77 trị giá 38.430.392 đồng của anh Hoàng Kh đang để trên vỉa hè, không có người trông coi. P đứng cạnh giới còn S dùng đoạn phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, cả 2 đến Bến xe Trung tâm thành phố

Đà Nẵng gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho H với giá 10.000.000 đồng.

Vụ 10: Vào khoảng 11 giờ ngày 09/11/2020, P điều khiển xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, BKS: 43K1-432.58 (biển số giả thay thế cho biển số 82B1-863.42) chở S đi đến nhà số nhà 93 Nguyễn Thuật, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng thì phát hiện xe mô tô hiệu Winner X, màu cam đen, BKS: 92E1-555.75 trị giá 44.803.464 đồng của anh Đặng Văn G đang để trên vỉa hè, không có người trông coi. P đứng cạnh giới còn S dùng đoản phá khóa, rồi đề nổ máy lấy trộm xe tẩu thoát. Sau đó, cả 2 đến đoạn đường gần cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi gửi xe mô tô vừa trộm được vào tp Hồ Chí Minh cho Thành với giá 10.000.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi P và S đang điều khiển xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, BKS: 43K1-432.58 đến khu giao nhau H Hoa Thám – Lý Thái Tổ thuộc phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng tuần tra Công an tp Đà Nẵng đưa về phường làm việc. P và S đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Tang vật thu giữ:

- 11 đĩa CD và 1 USB ghi lại hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tạm giữ của Trương Văn S:

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn S.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh.

Tạm giữ của Nguyễn Văn P:

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Ngô Quyền Lai.
- 01 (một) xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, số khung: 371DLY089893, số máy: E32VE174097 trên xe gắn BKS: 43K1-432.58.
- 01 (một) BKS: 82B1-863.42.
- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu trắng.
- 01 (một) thanh kim loại hình trụ màu vàng, dài 5,3cm.
- 01 (một) thanh kim loại màu tối, dài khoảng 7,8cm; một đầu hình trụ lục giác, một đầu mài nhọn.
- 01 (một) thanh kim loại màu bạc, có hình dạng chữ T, chiều cao khoảng 04cm, chiều ngang khoảng 11cm.
- 01 (một) bộ đồ mưa màu rằn ri.
- 01 (một) đôi giày màu đen.
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, loại có gương phía trước.
- 01 (một) thẻ bảo hiểm ngân hàng BIDV mang tên NGUYEN DINH MANH.
- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân Thịnh.
- 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu CANDINO, dây đeo màu đen, mặt đồng hồ màu vàng.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 40/CT-VKSCL ngày 14/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Nguyễn

Văn P và Trương Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Pên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, b, g, Hoàng Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 9 năm đến 10 năm tù; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn S 9 năm đến 10 năm tù;.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị trả lại cho các bị cáo: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn S, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh của bị cáo S, 01 (một) điện thoại di động OPPO màu trắng của bị cáo P.

- Đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh của bị cáo S, 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu CANDINO, dây đeo màu đen, mặt đồng hồ màu vàng của bị cáo P để đảm bảo thi hành án;.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) thanh kim loại hình trụ màu vàng, dài 5,3cm; 01 (một) thanh kim loại màu tối, dài khoảng 7,8cm; một đầu hình trụ lục giác, một đầu mài nhọn; 01 (một) thanh kim loại màu bạc, có hình dạng chữ T, chiều cao khoảng 04cm, chiều ngang khoảng 11cm; 01 (một) bộ đồ mưa màu rằn ri; 01 (một) đôi giày màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, loại có gương phía trước; BKS: 43K1-432.58

- Đối với 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Ngô Quyền Lai; 01 (một) xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, số khung: 371DLY089893, số máy: E32VE174097 và 01 (một) BKS: 82B1-863.42. P khai xe này mua lại từ thành phố Hồ Chí Minh. Qua điều tra xác định chiếc xe là tang vật của 01 vụ trộm cắp tài sản khác tại thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum vào ngày 04/11/2020. Do đó, cơ quan CSĐT công an quận Cẩm Lệ đã chuyển cho cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Hà là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) thẻ bảo hiểm ngân hàng BIDV mang tên NGUYEN DINH MANH và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân Thịnh, P khai đã nhặt được tại phòng trọ ở Nha Trang. Cơ quan CSĐT công an quận Cẩm Lệ đã gửi công văn tra cứu thông tin có liên quan nhưng đến nay chưa có kết quả nên tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

Vấn đề khác: Đối với đối tượng tên H (tên gọi khác là Đen) và Thành tiêu thụ xe cho P và S trộm cắp, nhưng hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của H và Thành nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

Do các xe trộm cắp không thu hồi được nên các bị hại yêu cầu bồi thường:

1. Anh Trương Công H yêu cầu bồi thường số tiền: 35.000.000 đồng.
2. Anh Trương Công Trung K yêu cầu bồi thường số tiền: 28.000.000 đồng

3. Anh Dương Trung N yêu cầu bồi thường số tiền: 46.000.000 đồng.
4. Anh Võ Công S yêu cầu bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng.
5. Anh Nguyễn Đức H yêu cầu bồi thường số tiền: 46.000.000 đồng.
6. Anh Đinh Y V yêu cầu bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng.
7. Anh Cao Huy B yêu cầu bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng.
8. Anh Lê Thành T yêu cầu bồi thường số tiền: 30.000.000 đồng.
9. Anh Hoàng Kh yêu cầu bồi thường số tiền: 38.000.000 đồng.
10. Anh Đặng Văn G yêu cầu bồi thường số tiền: 44.800.000 đồng.

Hiện nay, các bị cáo chưa bồi thường. Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của các bị hại, buộc các bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền là 399.800.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại Pên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng là các bị cáo vô cùng ân hận về hành vi của mình, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo

Tại Pên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng thu hồi được, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Văn S là đối tượng không có nghề nghiệp. Để có tiền sinh sống và chi tiêu cá nhân nhưng không phải lao động, trong thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 11/2020, các bị cáo đã cùng nhau bàn bạc phung án và cách thức, chuẩn bị phương tiện công cụ phạm tội, cùng thực hiện 10 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam, với tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 419.618.284 đồng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định, nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài đã bất chấp hậu quả, coi thường kỷ cương pháp luật để trộm cắp tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và thể hiện sự táo bạo, chuyên nghiệp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại tỉnh Quảng Nam và tp. Đà Nẵng. Hành vi trộm cắp của các bị cáo mang tính chuyên nghiệp cao, có chuẩn bị phương tiện, dụng cụ, bàn bạc phương án trộm cắp và liên hệ trước với các đối tượng tiêu thụ tài sản trộm cắp được ở địa phương khác để trốn tránh các cơ quan chức năng. Trong vụ án này, vai trò phạm tội của các bị cáo là ngang nhau.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Văn S cùng nhau bàn bạc phương án, chuẩn bị phương tiện phạm tội, và liên hệ với các đối tượng tiêu thụ tài sản trộm cắp được, đã 10 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng, thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tổ chức”, “phạm tội có tính chuyên nghiệp”, và “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm a, b, g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Riêng bị cáo P, ngày 13/01/2017, Tòa án nhân dân tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại Bản án số 10/2017/HSST, chưa chấp hành hình phạt tù lại tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết “Tái phạm” quy định tại điểm Khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại Phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành thật khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn S, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P: đây là tài sản của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh của bị cáo S, 01 (một) điện thoại di động OPPO màu trắng của bị cáo P. Đây là phương tiện

các bị cáo dùng liên lạc với các đối tượng tiêu thụ các xe mô tô trộm cắp nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh của bị cáo S, 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu CANDINO, dây đeo màu đen, mặt đồng hồ màu vàng của bị cáo P: là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) thanh kim loại hình trụ màu vàng, dài 5,3cm; 01 (một) thanh kim loại màu tối, dài khoảng 7,8cm; một đầu hình trụ lục giác, một đầu mài nhọn; 01 (một) thanh kim loại màu bạc, có hình dạng chữ T, chiều cao khoảng 04cm, chiều ngang khoảng 11cm: đây là công cụ bị cáo dùng cho việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bộ đồ mưa màu rằn ri; 01 (một) đôi giày màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, loại có gương phía trước: là tài sản của các bị cáo, không có giá trị sử dụng và các bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với BKS: 43K1-432.58: đây là BKS: các bị cáo làm giả để tiến hành trộm cắp tài sản nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Ngô Quyền Lai; 01 (một) xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, số khung: 371DLY089893, số máy: E32VE174097 và 01 (một) BKS: 82B1-863.42. P khai xe này mua lại từ thành phố Hồ Chí Minh. Qua điều tra xác định chiếc xe là tang vật của 01 vụ trộm cắp tài sản khác tại thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum vào ngày 04/11/2020. Do đó, cơ quan CSĐT công an quận Cẩm Lệ đã chuyển cho cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Hà là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) thẻ bảo hiểm ngân hàng BIDV mang tên NGUYEN DINH MANH và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân Thịnh, P khai đã nhặt được tại phòng trọ ở Nha Trang. Cơ quan CSĐT công an quận Cẩm Lệ đã gửi công văn tra cứu thông tin có liên quan nhưng đến nay chưa có kết quả nên tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS, Điều 584, 585, 586, 587 và 589 BLDS, qua quá trình điều tra và xét xử tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu SH, màu trắng, BKS: 92B1-111.15 trị giá 35.000.000 đồng của anh Trương Công H. Do tài sản không thu hồi được nên anh H yêu cầu bồi thường số tiền: 35.000.000 đồng là có cơ sở nên buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 35.000.000 đồng cho anh H, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 17.500.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu Raider màu đen, BKS: 43H1-171.56 trị giá 28.186.956 đồng của anh Trương Công Trung K đang để trước nhà hàng Tiên Sơn. Do tài sản không thu hồi được, anh K yêu cầu bồi thường số tiền: 28.000.000 đồng là có cơ sở nên buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền:

28.000.000 đồng cho anh K, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 14.000.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu Exciter màu xanh xám, BKS: 38P1-639.00 trị giá 46.195.174 đồng của anh Dương Trung N. Do tài sản không thu hồi được, anh N yêu cầu bồi thường số tiền: 46.000.000 đồng là phù hợp. Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 46.000.000 đồng cho anh N, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 23.000.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, BKS: 92M1-274.35 trị giá 44.405.147 đồng của anh Võ Công S. Do tài sản không thu hồi được, anh S yêu cầu bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng là có cơ sở nên buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng cho anh S, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 22.000.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu Winner X, màu đen mờ, BKS: 37M1-293.59 trị giá 46.396.732 đồng của anh Nguyễn Đức H cho anh N1 mượn sử dụng. Do tài sản không thu hồi được, anh H yêu cầu bồi thường số tiền: 46.000.000 đồng là có cơ sở nên buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 46.000.000 đồng cho anh H, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 23.000.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu Winner X, màu xanh đen, BKS: 81P1-326.79 trị giá 44.405.147 đồng của anh Đinh Y V. Do tài sản không thu hồi được, anh V yêu cầu bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng là có cơ sở nên buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng cho anh V, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 22.000.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, BKS: 43D1-877.30 trị giá 44.405.147 đồng của anh Cao Huy B. Do tài sản không thu hồi được, anh B yêu cầu bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng là có cơ sở nên buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng cho anh B, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 22.000.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu Winner X màu đỏ trắng, BKS: 38F1-105.39 trị giá 47.390.125 đồng của anh Lê Thành T. Do tài sản không thu hồi được, anh T yêu cầu bồi thường số tiền: 30.000.000 đồng là có cơ sở nên buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 30.000.000 đồng cho anh T, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 15.000.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu Exciter 150, màu đỏ đen, BKS: 43C1-827.77 trị giá 38.430.392 đồng của anh Hoàng Kh. Do tài sản không thu hồi được, anh Hoàng Kh yêu cầu bồi thường số tiền: 38.000.000 đồng là có cơ sở nên buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 38.000.000 đồng cho anh Hoàng Kh, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 19.000.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận trộm xe mô tô hiệu Winner X, màu cam đen, BKS: 92E1-555.75 trị giá 44.803.464 đồng của anh Đặng Văn G. Do tài sản không thu hồi được, anh G yêu cầu bồi thường số tiền: 44.800.000 đồng là có cơ sở nên buộc các

bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 44.800.000 đồng cho anh G, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo phần là 22.400.000 đồng.

[6] Vấn đề khác: Đối với đối tượng tên H (tên gọi khác là Đen) và Thành, có hành vi tiêu thụ xe máy trộm cắp cho các bị cáo P và S, nhưng hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của H và Thành nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau là có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại Phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Văn S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Văn S, mỗi bị cáo phải chịu 9.995.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn P và Trương Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ: Điểm a khoản 3 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, b, g, Hoàng Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn P 9 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/11/2020.

- Căn cứ: Điểm a khoản 3 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trương Văn S 9 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên:

- Trả lại cho các bị cáo: 01 chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn S, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh của bị cáo S, 01 điện thoại di động OPPO màu trắng của bị cáo P.

- Trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh của bị cáo S, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu CANDINO, dây đeo màu đen, mặt đồng hồ màu vàng của bị cáo P.

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 thanh kim loại hình trụ màu vàng, dài 5,3cm; 01 thanh kim loại màu tối, dài khoảng 7,8cm; một đầu hình trụ lục giác, một đầu mài nhọn; 01 thanh kim loại màu bạc, có hình dạng chữ T, chiều cao khoảng 04cm, chiều ngang khoảng 11cm; 01 BKS: 43K1-432.58; 01 (một) bộ đồ mưa màu rằn ri; 01 đôi giày màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, loại có gương phía trước.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng số 32/QĐ-VKSCL ngày 14/7/2021 của VKSND quận Cẩm Lệ, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2021)

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 35.000.000 đồng cho anh Trương Công H, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 17.500.000 đồng.

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 28.000.000đ cho anh Trương Công Trung K, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 14.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 46.000.000 đồng cho anh Dương Trung N, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 23.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng cho anh Võ Công S, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 22.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 46.000.000 đồng cho anh Nguyễn Đức H, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 23.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng cho anh Đinh Y V, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 22.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 44.000.000 đồng cho anh Cao Huy B, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 22.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 30.000.000 đồng cho anh Lê Thành T, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 15.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 38.000.000 đồng cho anh Hoàng Kh, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 19.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền: 44.800.000 đồng cho anh Đặng Văn G, trong đó mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại theo phần là 22.400.000 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Văn S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Văn S, mỗi bị cáo phải chịu 9.995.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hưng